

Số: 22/2018/QĐST-HNGĐ

Quỳnh Lưu, ngày 12 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 39/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Thanh T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: xóm A, xã Đ, huyện M, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1990.

Địa chỉ: xóm B, xã S, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự:

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Lê Thanh T và chị Nguyễn Thị M.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Giao con chung là Lê Nguyễn G B, sinh ngày 21/8/2009 cho chị Nguyễn Thị M trực tiếp nuôi dưỡng. anh Lê Thanh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 (Một triệu) đồng kể từ tháng 03/2018 đến khi con đủ 18 tuổi trưởng thành. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Anh T, chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh T thỏa thuận chịu cả án phí ly hôn là 150.000 đồng. Anh T phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng. Anh T đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0001545 ngày 01/3/2018.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ Luật dân sự năm 2015.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS Quỳnh Lưu;
- Chi cục THA Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- UBND xã. Đ;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán

Trần Văn Tiến